

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2026/HS-ST

Ngày: 16 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Khánh Giang và ông Hoàng A Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Hoàng Trang Êban – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Dương Công - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn H (Tên gọi khác: không) - Sinh năm 1977, tại: tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn F C, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn S và con bà: Hoàng Thị L. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị P, có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: không. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/10/2022 tại Quyết định số: 02/2022/QĐ-TA, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 03/8/2024, chấp hành xong về địa phương sinh sống.

Ngày 22/8/2024 tại Quyết định số 220/QĐ-UBND, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Hoàng Văn H, thời hạn quản lý từ ngày 22/8/2024 đến ngày 22/8/2026.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam E, thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H, sinh năm 1977, trú tại thôn F C, xã E, tỉnh Đắk Lắk trước đây là người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (20 tháng) theo Quyết định số 02/2022/QĐ-TA ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk); Ngày 03/8/2024, H hết thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hòa nhập cộng đồng. Hiện tại, H đang trong diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã C (nay là Ủy ban nhân dân xã E).

Khoảng 20 giờ ngày 19/01/2026, H đi bộ lang thang trên tuyến đường liên thôn thuộc khu vực thôn F C đến thôn A C, xã E thì gặp một người phụ nữ lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch). Khi nghe người này nói về việc bán ma túy, H đưa số tiền 100.000^d (Một trăm ngàn đồng) cho người phụ nữ để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ giao cho H 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H mang theo gói ma túy đến khu vực đất trống thuộc thôn F C, xã E để sử dụng. Cách thức sử dụng là cho ma túy vào giấy bạc lấy từ bao thuốc lá, cuộn lại, dùng bật lửa đốt và hít trực tiếp để đưa chất ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng hết số ma túy trên, H trở về nhà.

Khám nghiệm hiện trường vào ngày 20/01/2026, Hoàng Văn H chỉ dẫn vị trí sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đất trống thuộc thôn F C, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Bản kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 26/01/2026 của Phòng K, Công an tỉnh Đ kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn H được niêm phong gửi giám định tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (H).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Không.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 27/5/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk đã truy tố Hoàng Văn H về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H trình bày: Việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk truy tố bị cáo H theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật nên về tội danh ông không có ý kiến gì mà chỉ

phân tích các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo rất hạn chế. Do vậy, cần áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới 02 năm tù. Về án phí: bị cáo H là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn H không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ ngày 19/01/2026, tại khu vực đất trống thuộc thôn F C, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Hoàng Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, giám định mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn H tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (Heroin); Hoàng Văn H đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy (theo Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là Ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk);

Như vậy, hành vi của Hoàng Văn H đã phạm vào tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Điều 256a của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm”:

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng Văn H theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự* : không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban vụ Q quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với người phụ nữ lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã điều tra xác minh, tuy nhiên đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người bán nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 02 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/3/2026.

Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

vụ Q quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn H.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát khu vực 2 – Đắk Lắk;
- Công an xã Ea Rók, tỉnh Đắk Lắk;
- Ủy ban nhân dân xã Ea Rók, tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài